

Bản án số: 76/2021/HS-ST  
Ngày 24- 03- 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Ngọc Quân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Tô Văn Nhung;

2. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Thị Huyền- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 03 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn L, sinh năm 2001 tại tỉnh Hậu Giang; thường trú: Ấp B, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thanh Kim H, sinh năm: 1973; có 01 anh ruột, sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 24/10/2020, có mặt tại phiên tòa.

2. Hồ Đăng T, sinh năm 2001 tại tỉnh Đồng Tháp; thường trú: Ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hồ Phú C, sinh năm 1983 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm: 1984; 02 em ruột, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 24/10/2020, có mặt tại phiên tòa.

**- Người chứng kiến:** Nguyễn Văn B, sinh năm 2002; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L và Hồ Đăng T sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine (ma túy đá).

Khoảng 21 giờ ngày 24/10/2020 Nguyễn Văn L được bạn quen biết tên G gọi điện nhờ mua 500.000 đồng má túy đá về sử dụng. L nhắn tin cho Hồ Đăng T mua 500.000 đồng, T hẹn giao tại khu vực Đình Thần D thuộc phường D, thành phố D. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày T cầm số ma túy đến điểm hẹn giao cho L. Sau khi cầm số ma túy trên tay L nói với T chở đi giao cho G để lấy tiền. Khi đi đến khu vực đường số 12 trước Công ty S thì bị lực lượng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - Ma túy công an thành phố D phối hợp Công an Đoàn khu Công nghiệp S tuần tra, kiểm tra phát hiện, Nguyễn Văn L ngồi phía sau xe Hồ Đăng T thả từ tay phải xuống đất 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng, L và T khai nhận là ma túy đá. Lực lượng Công an thu giữ vật chứng, lập biên bản người có hành vi phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng.

- Xe mô tô biển số 59C1-432.28, số máy 5241200, số khung : 638417 do ông Nguyễn Văn Y là chủ sở hữu, ông Y bán lại cho người khác, khi bán không làm giấy tờ mua bán, hiện nay ông Y không nhớ tên người bán. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thông tin trên báo nhưng không có ai đến làm việc, giải quyết.

- 02 điện thoại Oppo màu đen thu giữ của L và T dùng để liên lạc mua bán ma túy.

Căn cứ Kết luận giám định số 676/MT-PC09 ngày 30/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương: Mẫu tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng thu được của L và T gửi giám định là ma túy, khối lượng là 0,1754 gam, loại Methamphetamine.

Ngày 02/11/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố và tạm giam đối với Nguyễn Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và Hồ Đăng T về tội mua bán trái phép chất ma túy quy định khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Ngày 08/1/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D ra Quyết định thay đổi khởi tố số 05 đối với Hồ Đăng T do điều chỉnh tên

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T và người đàn ông tên G người mua ma túy của L hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Tại cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 02 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và Hồ Đăng T về tội “mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân

dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L, mức án từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 04 tháng tù và áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Đăng T, mức án từ 02 năm 04 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Vật chứng thu giữ, xử lý vật chứng:

- 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng khối lượng ma túy 0,0797 gam Metthaphetamin mẫu vật hoàn lại sau giám định đề nghị tiêu hủy.

- 01 xe mô tô biển số 59C1-432.28, số máy 5241200, số khung 638417 do ông Nguyễn Văn Y là chủ sở hữu, ông Y bán lại cho người khác, khi bán không làm giấy tờ mua bán, hiện nay ông Y không nhớ tên người bán và đã đăng tin trên báo nhưng không có ai đến làm việc, giải quyết, đề nghị tịch thu sung công nhân sách nhà nước.

- 02 điện thoại Oppo màu đen thu giữ của L và T dùng để liên lạc mua bán ma túy, đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa, các bị cáo không tranh luận, đối đáp gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng không khiếu nại gì. Tại cơ quan điều tra người chứng kiến không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Khoảng 21 giờ ngày 24/10/2020 tại khu vực đường số 12 trước Công ty S, khu công nghiệp S, thành phố D, lực lượng tuần tra Công an Đoàn KCN S, thành phố D, tỉnh Bình Dương bắt quả tang Nguyễn Văn L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và Hồ Đăng T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho L, khối lượng ma túy là 0,1754 gam, loại Methamphetamine. Hành vi của Nguyễn Văn L và Hồ Đăng T đủ yếu tố cấu thành tội mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo nghiện ma túy và chưa có tiền án tiền sự.

[7] Xử lý vật chứng:

Đối với 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng khối lượng ma túy 0,0797 gam, loại Metthaphetamin mẫu vật hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô biển số 59C-432.28, số máy 5241200, số khung 638417 và 02 điện thoại Oppo màu đen thu giữ của L và T dùng để liên lạc mua bán, tàng trữ ma túy, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành; nên không xem là đồng phạm có tổ chức.

[9] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[10] Đối với đàn ông bán ma túy cho T và người đàn ông tên G người mua ma túy của L hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy; Hồ Đăng T phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Hồ Đăng T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong có khối lượng ma túy 0,0797 gam Metthaphetamin mẫu vật hoàn lại sau giám định;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển số 59C1-432.28, số máy 5241200, số khung 638417 và 02 điện thoại Oppo màu đen thu giữ của L và T.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/02/2021, bút lục 163).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn L và Hồ Đăng T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án;

**Nơi nhận:**

- Bị cáo (02);
- VKSND tp D (01);
- Công an tp D (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS tp D (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND xã bị cáo TT (02);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Ngọc Quân**